

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 244/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh **Huỳnh Tấn Đ**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu phố Gi C, phường L H, thành phố G C, tỉnh T G.

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Th Ph**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố 4, phường 1, thành phố G C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thuý Ph có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Tấn Đ số tiền vay vốn còn nợ là 90.000.000 đồng (*Chín mươi triệu đồng*). Thời gian trả mỗi tháng số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) vào ngày 15 tây hàng tháng cho đến khi hết nợ. Thực hiện việc trả tiền lần đầu vào ngày 15/11/2024.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

3. Về án phí:

- Anh Huỳnh Tấn Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.250.000 đồng (*Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0000994 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Nguyễn Thị Thuý Ph không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TPGC;
- CCTHADS TPGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Bích Liễu**